

Hàm Thuận Nam, ngày 25 tháng 6 năm 2021

Số: 112/2021/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 192/2021/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: **bà Lê T.Đ – sinh năm 1978**

Địa chỉ: số nhà xxx, khu phố N.T, thị trấn T.N, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: **ông Lữ Tr.H – sinh năm 1977**

Địa chỉ: số nhà xxx, khu phố N.T, thị trấn T.N, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015
- Căn cứ vào Điều 55, 58, 81 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2021

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Lê T.Đ và ông Lữ Tr.H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: bà Lê T.Đ và ông Lữ Tr.H có 02 con chung tên Lữ Thị B.P (sinh ngày 18/3/2000) đã thành niên và Lữ Thị Ng.H (sinh ngày 28/8/2004).

Bà Lê T.Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung chưa thành niên tên và Lữ Thị Ng.H (sinh ngày 28/8/2004). Hiện nay con đang ở với bà Lê T.Đ.

Ông Lữ Tr.H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ ngày 17/6/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn có thể được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết

* **Về án phí:** bà Lê T.Đ chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn và 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí cấp dưỡng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp trước đó là 300.000 (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0000204 ngày 04/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam. Bà Lê T.Đ đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND HTN;
- Thi hành án dân sự HTN;
- UBND xã Th.Q
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Vũ